

Số: 17 /TB-HĐKTSH

Phú Thiện, ngày 24 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện để xem xét, tiếp nhận vào công chức; nội dung ôn tập; thời gian và địa điểm kiểm tra, sát hạch đối với trường hợp tiếp nhận vào công chức cấp huyện năm 2021

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã vào công chức cấp huyện năm 2021;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tại Biên bản họp ngày 12/03/2021 và theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện. Hội đồng kiểm tra, sát hạch thông báo:

1. Danh sách 03 thí sinh đủ điều kiện để xem xét tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã vào công chức cấp huyện năm 2021 (có danh sách kèm theo).

2. Yêu cầu thí sinh đủ điều kiện chuẩn bị thực hiện công tác kiểm tra, sát hạch bằng hình thức phỏng vấn trực tiếp.

2.1. Về tài liệu ôn tập: Thí sinh tự ôn tập theo danh mục tài liệu đính kèm Thông báo này. Danh mục tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Phú Thiện.

2.2. Thời gian và địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch:

- Địa điểm kiểm tra, sát hạch: tại Phòng họp (tầng 3), Trụ sở HĐND-UBND huyện.

- Thời gian kiểm tra, sát hạch: Do Hội đồng kiểm tra sát hạch thông báo cụ thể sau.

3. Về quy trình tổ chức kiểm tra sát hạch được thực hiện theo Quy chế kiểm tra, sát hạch do Hội đồng kiểm tra, sát hạch ban hành.

4. Lệ phí: 500.000 đồng/thí sinh (Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức). Thí sinh nộp lệ phí tại Phòng Nội vụ.

Thông báo này được niêm yết trên trang thông tin điện tử của UBND huyện tại địa chỉ <http://phuthien.gialai.gov.vn>; niêm yết tại trụ sở UBND huyện và gửi cho thí sinh. Đề nghị thí sinh thường xuyên theo dõi trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Phú Thiện để biết, thực hiện.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch thông báo để thí sinh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Hội đồng KTSH (b/c);
- Thành viên Hội đồng KTSH;
- Website của UBND huyện;
- Thí sinh được kiểm tra, sát hạch;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Sang
Chủ tịch UBND huyện**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIẾP NHẬN VÀO CÔNG CHỨC CẤP HUYỆN NĂM 2021
(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐKTSH ngày / /2021 của Hội đồng kiểm tra sát hạch)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn (ngày tháng năm tốt nghiệp)	Trình độ Ngoại ngữ	Trình độ Tin học	QLNN	LLCT	Chức vụ, đơn vị đang công tác	Vị trí tiếp nhận
1	Siu Tinh	13/7/1981	Kỹ sư Lâm sinh	Tiếng anh B	Tin học B	Chuyên viên	Trung cấp	Phó chủ tịch UBND xã Chư A Thai	Công chức Phòng Dân tộc
2	Phùng Thị Hường	20/10/1986	Đại học Hành chính	Tiếng anh B	Tin học B	Chuyên viên	Trung cấp	Công chức VPTK thị trấn Phú Thiện	Công chức Phòng Dân tộc
3	Nông Thanh Quỳnh	12/9/1987	Cử nhân Xã hội học	Tiếng anh B	Tin học B	Chuyên viên	Trung cấp	Công chức VHXX xã Chư Pôn	Công chức Phòng Văn hóa-Thông tin

Danh sách này có 03 người./.

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP CÁC TRƯỜNG HỢP TIẾP NHẬN CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀO CÔNG CHỨC CẤP HUYỆN NĂM 2021**

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐKTSH ngày /3/2021
của Hội đồng kiểm tra, sát hạch)

I. KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật cán bộ, công chức năm 2008 gồm 05 chương:
 - Chương I: Những quy định chung.
 - Chương II: Nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức (gồm các Mục 1, 2, 3 và 4).
 - Chương IV: Công chức ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện (gồm các Mục 1, 2, 4, 5, 6 và 7).
 - Chương IV: Quản lý cán bộ, công chức.
 - Chương VII: Các điều kiện bảo đảm thi hành công vụ.
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 gồm 03 chương:
 - Chương I: Những quy định chung (gồm các Điều 2, 3, 4 và 15).
 - Chương II: Chính quyền địa phương ở nông thôn (gồm các Điều 18 và Điều 20 Mục 1).
 - Chương IV: Hoạt động của chính quyền địa phương (gồm các Điều 82, 87, 88, 91, 94, 96, 98 Mục 1 và Điều 115, 117, 121, 122, 123, 125 Mục 2).
2. Luật cán bộ, công chức năm 2019.
3. Chương I, Chương II (Mục 1, 2) của Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.
4. Chương I, Chương II (Mục 1, 2), Chương III (Mục 1, 2) Chương IV của Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.
5. Chuyên đề 1 (Nhà nước trong hệ thống chính trị), Chuyên đề 2 (Tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước) Tài liệu bồi dưỡng ngạch Chuyên viên ban hành kèm theo Quyết định số 2721/QĐ-BNV ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

II. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

1. LĨNH VỰC THEO DÕI CÔNG TÁC DÂN TỘC

- Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc.

- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 6/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Quyết định 460/ QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Dân tộc về ban hành chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thông tư liên tịch số 07/2014/TTLT-UBND-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

2. LĨNH VỰC QUẢN LÝ VĂN HÓA THÔNG TIN CƠ SỞ

- Quyết định số 159/QĐ-TTg ngày ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của ban chỉ đạo trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Quyết định số 152/2016/QĐ-TTg ngày ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

- Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 8 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Thông tư liên tịch số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ Thông tin truyền thông Quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
